

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29/8/2022

V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Nga và bà Ngô Thị Thời

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 666/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/7/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Phùng Thị H**, sinh năm 1985; nơi đăng ký thường trú: số xxx Tr, phường P, TP.H, tỉnh Hải Dương; nơi ở: thôn X, xã Đ, huyện C, tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh **Chử Bá H1**, sinh năm 1977; nơi đăng ký thường trú: số xxx Tr, phường P, TP.H, tỉnh Hải Dương; nơi ở: số xxx Tr, phường C, TP.H, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Phùng Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Chử Bá H1 kết hôn vào ngày 01/6/2015 tại UBND phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương trên cơ sở tự nguyện. Sau khi

kết hôn anh chị chung sống được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống , cách nhìn nhận và xử lý các vấn đề phát sinh, không thể tìm được tiếng nói chung. Dẫn đến, anh chị thường xuyên cãi vã, đến mức hai bên không còn giao tiếp với nhau trong một thời gian dài. Do mâu thuẫn đến mức không thể đoàn tụ nên chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 5/2020, anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay. Từ ngày ly thân, anh H1 cũng như gia đình anh H1 không ai tìm hoặc động viên vợ chồng đoàn tụ. Anh chị mỗi người sống một nơi, không ai còn quan tâm đến ai. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn , mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng , không còn khả năng đoàn tụ, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Chử Bá H1.

Về con chung: Chị và anh H1 có hai con chung là Chử Thị Bảo Ng, sinh ngày 03/12/2015 và Chử Ngọc H2, sinh ngày 09/8/2017. Hiện hai cháu đang ở với chị cùng ông bà ngoại. Anh H1 không quan tâm hay có trách nhiệm gì đối với các cháu. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng , chăm sóc hai con chung. Chị tự nguyện không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hiện tại chị làm kế toán tại Công ty bảo vệ C, thu nhập bình quân khoảng 10.000.000 đồng/tháng nên chị sẽ đảm bảo việc nuôi con.

Về tài sản chung : Có nhà đất tại số xxx Tr, phường P, TP.H, tỉnh Hải Dương. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập anh H1 và tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H1 nhưng anh H1 đều không đến Tòa án làm việc. Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập anh H1 đến tham gia phiên tòa nhưng anh H1 vắng mặt. Tòa án quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập anh H1 đến phiên tòa, nhưng tại phiên tòa hôm nay anh H1 vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng thủ tục tố tụng; nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về hôn nhân: Xử cho chị Phùng Thị H được ly hôn anh Chử Bá H1. Về con chung: Giao cho chị Phùng Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chử Thị Bảo

Ng, sinh ngày 03/12/2015 và Chữ Ngọc H2, sinh ngày 09/8/2017 đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án xét xử vắng mặt anh H1.

[2] Về hôn nhân: Chị Phùng Thị H và anh Chữ Bá H1 kết hôn vào năm 2015, việc kết hôn tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định, được xác nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến tháng 5/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh chị đã sống ly thân được một thời gian dài, nhưng anh H1 cũng không có tác động gì để cải thiện quan hệ vợ chồng với chị H. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, anh H1 không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để Tòa án làm việc, hòa giải; thể hiện việc anh H1 bỏ mặc cho quan hệ hôn nhân đổ vỡ. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết đề nghị xin được ly hôn anh H1. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Phùng Thị H xin được ly hôn anh Chữ Bá H1 là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Phùng Thị H và anh Chữ Bá H1 có hai con chung là Chữ Thị Bảo Ng, sinh ngày 03/12/2015 và Chữ Ngọc H2, sinh ngày 09/8/2017. Hiện, hai cháu do chị H trực tiếp nuôi dưỡng từ khi anh chị sống ly thân. Quá trình chuẩn bị xét xử, anh H1 không đến Tòa án làm việc và không có ý kiến gì về việc nuôi con. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển ổn định của các cháu, Tòa án giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc và cháu Hân đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Chị Phùng Thị H không yêu cầu Tòa án phải giải quyết nên Tòa án không xét.

[5] Về án phí: Chị Phùng Thị H có đơn yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Phùng Thị H được ly hôn anh Chử Bá H1.

2. Về con chung: Giao cháu Chử Thị Bảo Ng, sinh ngày 03/12/2015 và cháu Chử Ngọc H2, sinh ngày 09/8/2017 cho chị Phùng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Chử Bá H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2018/0004952 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Chị Phùng Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- UBND phường P, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn